

Bản án số: 25/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 14-4-2022

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thường.

2. Bà Phan Thị Đóa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2022/TLST-HNGĐ ngày 14/01/2022 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1998. Nơi ĐKHKTT: Xóm 16, xã QuL, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: 77/12A, tổ 16, khu phố 4, phường TTh, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Hồ Trung A, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Xóm 16, xã QuL, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 01 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim O trình bày: Chị và anh Hồ Trung A lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, ngày 02/01/2019 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Qu L. Sau khi kết hôn vợ chồng vào miền nam sinh sống và làm việc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn căng thẳng do bất đồng quan điểm

sống, khó khăn về kinh tế. Tháng 3/2019, anh Hồ Trung A về quê tại xã QuL, huyện Quỳnh Lưu sống với bố mẹ, chị tiếp tục ở lại, vợ chồng sống ly thân, chị và anh Trung A không quan tâm, không tìm được giải pháp để khắc phục mâu thuẫn. Tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hồ Trung A. Chị và anh Hồ Trung A không ai có con riêng, chưa có con chung, hiện tại chị không mang thai. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

Bị đơn anh Hồ Trung A vắng mặt: Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo hoãn, thông báo kết quả phiên họp, anh A vắng mặt không có lý do, không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án.

Tại biên bản lấy lời khai ông Hồ Tôn Th (bố của anh A) trình bày: Chị O và anh Hồ Trung A có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Qu L, vợ chồng có mâu thuẫn cụ thể như thế nào ông không biết, vợ chồng chưa có con chung. Quá trình giải quyết Tòa án tổng đạt các văn bản tài liệu ông nhận và đã thông báo lại cho anh Trung A biết việc chị O xin ly hôn anh nhưng anh không có ý kiến gì chỉ nói chị O muốn ly hôn thì tùy chị quyết định. Do anh A mới đi làm nên không thể nghỉ để về được, đề nghị giải quyết xét xử vắng mặt. Nay chị O xin ly hôn anh A, quan điểm của ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Qu L thể hiện: Anh Hồ Trung A, chị Nguyễn Thị Kim O có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 16, xã Qu L, huyện Quỳnh Lưu. Mâu thuẫn giữa chị O và anh A địa phương không rõ vì không có yêu cầu địa phương hòa giải. Chị O xin ly hôn anh A đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý, thu thập chứng cứ giải quyết vụ án, tổng đạt văn bản cho Viện kiểm sát và đương sự của Thẩm phán hoàn toàn đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử, thư ký tuân theo quy định pháp luật trong quá trình xét xử. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định pháp luật.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ -UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội khóa 14. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về quan hệ hôn nhân cho chị O được ly hôn anh A. Về con chung: chưa có. Về tài sản không xem xét. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, bị đơn anh Hồ Trung A có đăng ký hộ khẩu tại xã Quỳnh Lâm, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39, khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Về việc xét xử vắng mặt: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị O và anh A là hợp pháp (Giấy chứng nhận kết hôn số 03/2019), tuân thủ điều kiện kết hôn do pháp luật quy định. Theo chị O trình bày do bất đồng quan điểm, không quan tâm, chia sẻ với nhau nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, đã sống ly thân từ tháng 3/2019 đến nay nên tình cảm không còn. Tòa án báo anh A đến hòa giải để vợ chồng cho nhau cơ hội khắc phục mâu thuẫn nhưng anh không đến. Chị O giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị O và anh A đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị O được ly hôn anh A.

Về con chung: Chị O, anh A chưa có con chung

Về tài sản chung: Không ai yêu cầu nên không giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Các Điều 28, 35, 39, khoản 1 Điều 40, 147, 227, 228, khoản 1 Điều 273

Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim O.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Kim O và anh Hồ Trung A được ly hôn.

2. Con chung: chưa có.

3. Về tài sản: không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim O phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0007655 ngày 14/01/2022.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày, kể từ kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã Qu L (nơi ĐKKH 2019);
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hải Yến

